TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 778/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 26/8/2020
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Tiên

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Kim Sinh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 939/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Ngọc Thúy, sinh năm: 1992

Địa chỉ: 482 Tùng Thiện Vương, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cư trú: 25/9A đường Nguyễn Bình, ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lý Cẩm Hán, sinh năm 1992

Địa chỉ: 482 Tùng Thiện Vương, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/8/2019 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ nguyên đơn bà Võ Thị Ngọc Thúy trình bày:

Bà Võ Thị Ngọc Thúy và ông Lý Cẩm Hán chung sống với nhau từ năm 2010 đến năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 19/01/2012. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2015 do ông Lý Cẩm Hán không quan tâm chăm sóc gia đình, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tụ tập chơi với bạn bè nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay bà Thúy vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Lý Cẩm Hán;

Về nuôi con chung: Bà Thúy xác định vợ chồng chung sống với nhau có 02 con chung tên Lý Mỹ Kỳ, sinh ngày 10/3/2011 và Lý Mỹ Nhi, sinh ngày 13/6/2013, ngoài ra không còn có con chung nào khác. Bà Thúy yêu cầu được giao hai con chung là trẻ Lý Mỹ Kỳ và Lý Mỹ Nhi cho ông Lý Cẩm Hán trực tiếp nuôi dưỡng, bà Thúy tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi ông Lý Cẩm Hán có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Ngọc Thúy xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có khoản nợ chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lý Cẩm Hán có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và trình bày: Ông Lý Cẩm Hán đồng ý với yêu cầu xin lý hôn của bà Võ Thị Ngọc Thúy.

Về nuôi con chung: Ông Lý Cẩm Hán xác định vợ chồng có 02 con chung Lý Mỹ Kỳ, sinh ngày 10/3/2011 và Lý Mỹ Nhi, sinh ngày 13/6/2013 ngoài ra không còn con chung nào khác. Ông Lý Cẩm Hán yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai trẻ Lý Mỹ Kỳ và Lý Mỹ Nhi, không yêu cầu bà Võ Thị Ngọc Thúy cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn ông Lý Cẩm Hán đến Tòa án để tự khai, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không hòa giải được.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn bà Võ Thị Ngọc Thúy có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; Bị đơn ông Lý Cẩm Hán đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến khi xét xử theo quy định pháp luật tố tụng dân sự năm 2015 về xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Võ Thị Ngọc Thúy có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt bà Thúy.

Bị đơn ông Lý Cẩm Hán đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải mà vẫn vắng mặt. Do vậy, theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Lý Cẩm Hán có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt ông Lý Cẩm Hán.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét đơn yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Ngọc Thúy thì đây là tranh chấp ly hôn theo yêu cầu một bên, do bị đơn ông Lý Cẩm Hán hiện cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét thấy, bà Võ Thị Ngọc Thúy và ông Lý Cẩm Hán tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01/2012 ngày 19/01/2012) nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận phù hợp với Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Võ Thị Ngọc Thúy cho rằng: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2015 do ông Lý Cẩm Hán không quan tâm chăm sóc gia đình, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tụ tập chơi với bạn bè nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay bà Thúy vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Lý Cẩm Hán.

Theo đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ngày 28/4/2020, ông Lý Cẩm Hán nêu ý kiến: Ông Lý Cẩm Hán đồng ý với yêu cầu xin lý hôn của bà Võ Thị Ngọc Thúy. Do bận đi làm không có thời gian đến Tòa án. Điều này thể hiện tình cảm vợ chồng đã không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh trầm trọng trong thời gian dài,

đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận.

Về nuôi con chung: Bà Võ Thị Ngọc Thúy và ông Lý Cẩm Hán xác định vợ chồng có 02 con chung Lý Mỹ Kỳ, sinh ngày 10/3/2011 và Lý Mỹ Nhi, sinh ngày 13/6/2013 ngoài ra không còn con chung nào khác. Ông Lý Cẩm Hán yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai trẻ Lý Mỹ Kỳ và Lý Mỹ Nhi, không yêu cầu bà Võ Thị Ngọc Thúy cấp dưỡng nuôi con. Bà Thúy đồng ý giao hai con chung cho ông Lý Cẩm Hán trực tiếp nuôi dưỡng, bà Thúy không cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con trẻ, trẻ Lý Mỹ Kỳ, sinh ngày 10/3/2011 và Lý Mỹ Nhi, sinh ngày 13/6/2013 hiện đang sinh sống cùng ông Lý Cẩm Hán tại địa chỉ 482 Tùng Thiện Vương, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bản tự khai ngày 10/3/2020 trẻ Lý Mỹ Kỳ và Biên bản lấy lời khai của trẻ Lý Mỹ Nhi có nguyện vọng được sống với ba là ông Lý Cẩm Hán. Ông Lý Cẩm Hán yêu cầu được trực tiếp nuôi con , bà Thúy đồng ý giao hai con chung là Lý Mỹ Kỳ và Lý Mỹ Nhi cho ông Lý Cẩm Hán trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao hai con chung cho ông Hán trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Võ Thị Ngọc Thúy có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai có quyền ngăn cản theo quy định tại các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 theo quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Ông Lý Cẩm Hán không yêu cầu bà Võ Thị Ngọc Thúy cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Ngọc Thúy và ông Lý Cẩm Hán xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có khoản nợ chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 8, Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

-Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Ngọc Thúy về việc xin ly hôn với ông Lý Cẩm Hán.

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị Ngọc Thúy được ly hôn với ông Lý Cẩm Hán (theo giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01/2012 của Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/01/2012).

- Về nuôi con chung: Giao 02 (hai) con chung tên là Lý Mỹ Kỳ, sinh ngày 10/3/2011 và Lý Mỹ Nhi, sinh ngày 13/6/2013 cho ông Lý Cẩm Hán trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng cho con đối với bà Võ Thị Ngọc Thúy cho đến khi ông Lý Cẩm Hán có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Ngọc Thúy xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có khoản nợ chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Võ Thị Ngọc Thúy phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số 0012205 ngày 20/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Thúy đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND.TPHCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Mỹ Tiên